**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tuỳ bút, tản văn | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng điểm** | | | ***2,0*** | ***0,5*** | ***2,0*** | ***1,5*** | ***0*** | ***3,0*** | ***0*** | ***1,0*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**

Thời gian làm bài: 90 phút

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Tuỳ bút, tản văn | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu trong tuỳ bút, tản văn. (C1)  - Nhận biết được đề tài của tuỳ bút, tản văn. (C2)  - Nhận biết được đặc trưng ngôn ngữ của tuỳ bút, tản văn. (C3)  - Xác định được phó từ trong câu. (C4)  **\* Thông hiểu**:  - Phân tích được nét riêng về cảnh vật được tái hiện trong tuỳ bút, tản văn. (C5)  - Hiểu và lí giải được những trạng thái tình cảm, cảm xúc của người viết được thể hiện qua văn bản. (C6)  - Nêu được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. (C7)  - Giải thích được nghĩa của từ trong ngữ cảnh. (C8)  **\* Vận dụng:**  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tuỳ bút, tản văn. (C9)  - Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ, tình cảm, thông điệp của tác giả trong tuỳ bút, tản văn. (C10) | | 4TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Phát biểu cảm nghĩ về con người hoặc sự việc | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người/sự việc; nêu được vai trò của con người/sự việc đối với bản thân. | | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL |
| **Tổng** | | | |  | **4TN** | **4TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | |  | ***60*** | | ***40*** | |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ, các cấp độ được thể hiện trong phần hướng dẫn chấm.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC: 2023-2024**  **Môn:** Ngữ văn 7  **Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề) |

**Mã đề: NV7-01**

**Đề bài:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.

Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.

Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác diều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!”. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

*(*Tạ Duy Anh, Tiếng Việt 4, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, trang 146)

**\* Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Chi tiết nào trong bài miêu tả niềm vui thích được thả diều của bọn trẻ một cách mạnh mẽ nhất?

A. “chúng tôi hò hét nhau thả diều thi”

B. “Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời.”

C. “Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng”

D. “Bay đi diều ơi! Bay đi!”

**Câu 2 (0,5 điểm).** Đề tài của văn bản trên là:

A. Đề tài tuổi thơ C. Đề tài người lính

B. Đề tài quê hương D. Đề tài nông thôn

**Câu 3 (0,5 điểm).** Đặc trưng ngôn ngữ của tản văn thể hiện trong văn bản trên là:

A. Ngôn ngữ có tính chính xác, cô đọng, chặt chẽ và sinh động.

B. Ngôn ngữ mang vẻ đẹp của màu sắc cổ điển và lãng mạn.

C. Ngôn ngữ gần gũi, đời thường như lời chuyện trò, tâm sự.

D. Ngôn ngữ có tính hình tượng, giàu hình ảnh, giàu chất thơ.

**Câu 4 (0,5 điểm).** Phó từ trong câu văn “Có cảm giác diều đang trôi trên dải Ngân Hà.” là:

A. có C. trên

B. trôi D. đang

**Câu 5 (0,5 điểm)**. Hình ảnh “bầu trời tự do” được tác giả miêu tả như thế nào qua câu văn “Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ.”?

A. Bầu trời nhỏ bé của thiên nhiên hiện lên một cách gần gũi, chân thực, tựa như một tấm thảm mềm mại, tuyệt đẹp.

B. Bầu trời rộng lớn của thiên nhiên hiện lên một cách gần gũi, chân thực, tựa như một tấm thảm mềm mại, tuyệt đẹp.

C. Bầu trời xa lạ của thiên nhiên hiện lên một cách gần gũi, chân thực, tựa như một tấm thảm mềm mại, tuyệt đẹp.

D. Bầu trời kì ảo của thiên nhiên hiện lên một cách gần gũi, chân thực, tựa như một tấm thảm mềm mại, tuyệt đẹp.

**Câu 6 (0,5 điểm).** Văn bản “Cánh diều tuổi thơ” đã thể hiện tình cảm gì của tác giả?

A. Nhớ về hình ảnh thảm nhung, với bao hồi ức tươi đẹp trong tuổi thơ của tác giả.

B. Nhớ về hình ảnh dải Ngân Hà, với bao hồi ức tươi đẹp trong tuổi thơ của tác giả.

C. Nhớ về hình ảnh cánh bướm, với bao hồi ức tươi đẹp trong tuổi thơ của tác giả.

D. Nhớ về hình ảnh cánh diều, với bao hồi ức tươi đẹp trong tuổi thơ của tác giả.

**Câu 7 (0,5 điểm).** Thông điệp của văn bản “Cánh diều tuổi thơ” mang lại là gì?

A. Chúng ta sống trong cuộc đời cần có một khát vọng sống, lý tưởng sống cho riêng mình.

B. Hãy yêu thiên nhiên vì đó là một phần của những kỉ niệm đẹp trong cuộc đời mỗi người.

C. Yêu thương những lần thả diều, vì đó là những kỉ niệm thân thuộc, gắn bó với mỗi người.

D. Ca ngợi vẻ đẹp của cuộc sống thôn quê, sống hoà hợp, gắn bó với thiên nhiên xung quanh.

**Câu 8 (0,5 điểm).** Từ “huyền ảo” trong câu “Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn.” được hiểu là:

A. Có vẻ đẹp lãng mạn và xa lạ, vừa như thực vừa như hư.

##### B. Có vẻ đẹp kì lạ và bí ẩn, vừa như thực vừa như hư.

C. Có vẻ đẹp tự nhiên và gần gũi, vừa như thực vừa như hư.

D. Có vẻ đẹp tự nhiên và lãng mạn, vừa như thực vừa như hư.

**\* Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9 (1,0 điểm).** Tuổi thơ của mỗi người thường gắn với những trò chơi thú vị. Hãy trình bày cảm nhận (khoảng 3 – 4 câu) về một trò chơi đã gắn bó với tuổi thơ em.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10 (1,0 điểm).** Em có đồng ý với nhận định của người viết về tuổi thơ của mình: “Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều.” Vì sao?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Có nhiều người ở xung quanh em đã để lại những tình cảm, ấn tượng thật sâu sắc với em. Hãy viết bài văn biểu cảm bày tỏ tình cảm, suy nghĩ của em về một trong những người như thế.

--------------------------------------Hết--------------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 7 – Mã đề: NV7-01**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | - Giới thiệu được trò chơi đã gắn bó với tuổi thơ của em. (Đó là trò chơi gì?) | 0,5 |
| - Trình bày được cảm nhận của bản thân về trò chơi đó.  (Trò chơi ấy thú vị ra sao? Trò chơi đó có ý nghĩa gì?)  *Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
|  | **10** | - Em đồng ý với nhận định của tác giả. | 0,25 |
|  | - Giải thích:  + Hình ảnh cánh diều là một hình ảnh, một trò chơi thân thuộc gắn bó với tuổi thơ của tác giả. | 0,25 |
|  | + Cánh diều là những kỉ niệm tuổi thơ của tác giả với những người bạn nơi thôn quê. Đó là kí ức đẹp theo tác giả suốt đời. Cánh diều tuổi thơ là nơi chở những khát vọng, những ước mơ của tác giả bay cao, bay xa. | 0,25 |
|  | + Hình ảnh cánh diều bay lên bầu trời chính là khát vọng cứ “cháy lên, cháy mãi” trong tâm hồn tác giả. | 0,25 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm gồm 3 phần: MB, TB, KB.*  Mở bài nêu được đối tượng biểu cảm là người đã để lại những tình cảm, ấn tượng thật sâu sắc với em và ấn tượng ban đầu về người đó. Thân bài nêu được những đặc điểm nổi bật khiến người ấy để lại ấn tượng sâu đậm trong em. Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người đó. Kết bài khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người đó. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Cảm nghĩ về một người đã để lại ấn tượng, tình cảm thật sâu sắc với em. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:*  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu được người mà em muốn bày tỏ tình cảm, suy nghĩ.  - Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu về người đó. | 0,5 |
| **2. Thân bài**  **-** Trình bày tình cảm, suy nghĩ về những đặc điểm nổi bật của người đó:  + Ngoại hình | 0,5 |
| + Tính cách | 0,5 |
| + Hành động, việc làm… | 0,5 |
| - Nêu ấn tượng, vai trò của người đó đối với em. | 0,5 |
| **3. Kết bài:** Khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người đó. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đối tượng biểu cảm. | 0,25 |

**Mã đề: NV7-02**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**THÁNG NĂM, THÁNG 5!**

Rồi sáng nay chợt gặp lại tháng Năm, gặp lại gió nồm xưa ngang qua lớp học. Gió vào khe cửa tinh nghịch lay mềm những cánh hoa trang trí màu hồng phấn. Gió sà xuống thật thấp trên mặt bàn gỗ nâu bóng loáng chi chít những nét vẽ học trò. Gió xạc xào lật nhẹ từng trang sách. Gió mân mê tóc mây, vẩn vơ hong khô những giọt mồ hôi long lanh trên trán. Gió vẩn vơ quanh tà áo trắng, hôn rất nhẹ những nét cười đang sáng bừng trên từng gương mặt thanh xuân. Để chấp chới giữa hư thực hai miền quên nhớ, ta lại gặp ta của những tháng năm không bao giờ trở lại.

Ta sẽ thấy màu phượng cháy của sắc hè tháng 5, sẽ thấy dáng hình cậu trai nhỏ mặc đồng phục quần xanh áo trắng, đeo chiếc cặp chéo hông và chiếc mũ lưỡi trai màu đen còn vương li ti vài bông tràm vàng. Chân cậu bước dài trên những thảm tràm rơi. Phố dài, gió thênh thang, lá mênh mang xoay tròn như múa. Hoa rơi vô ưu, điểm chấm vàng trên vai áo trắng tinh trong veo tuổi học trò.

Ta sẽ thấy trong tháng 5, con đường ta vẫn thường đi học. Mỗi buổi sáng tinh sương, đường đến trường dạt dào gió, dạt dào sương. Người sẽ ghé vào ăn sáng ở quán bún ven vệ đường, có bà bán bún âm trầm ít nói và cây tràm buông hờ hững những phiến lá rơi. Con đường có hàng tràm già nghiêng bóng, sắc vàng điểm nắng suốt bốn mùa. Ta bước phía sau người, thật khẽ, thật chậm. Vừa đủ để âm thầm, vừa đủ để da diết hoài suốt quãng đời miên viễn.

(Theo Trần Hiền, <https://forum.vanhoctre.com/> ngày 8/6/2022)

**\* Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Chi tiết nào đã khơi nguồn cảm xúc giúp tác giả viết nên văn bản “Tháng năm, tháng 5!”?

A. Rồi sáng nay chợt gặp lại tháng Năm, gặp lại gió nồm xưa ngang qua lớp học.

B. Gió mân mê tóc mây, vẩn vơ hong khô những giọt mồ hôi long lanh trên trán.

C. Con đường có hàng tràm già nghiêng bóng, sắc vàng điểm nắng suốt bốn mùa.

D. Mỗi buổi sáng tinh sương, đường đến trường dạt dào gió, dạt dào sương.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Đề tài của văn bản trên là:

A. Đề tài nông thôn C. Đề tài người lính

B. Đề tài chiến tranh D. Đề tài tuổi học trò

**Câu 3 (0,5 điểm).** Đặc trưng ngôn ngữ của tản văn thể hiện trong văn bản trên là:

A. Ngôn ngữ có tính chính xác, cô đọng, chặt chẽ và sinh động.

B. Ngôn ngữ mang vẻ đẹp của màu sắc cổ điển và lãng mạn.

C. Ngôn ngữ gần gũi, đời thường như lời chuyện trò, tâm sự.

D. Ngôn ngữ có tính hình tượng, giàu hình ảnh, giàu chất thơ.

**Câu 4 (0,5 điểm).** Phó từ trong câu văn “Ta sẽ thấy trong tháng 5, con đường ta vẫn thường đi học.” là:

A. ta, thấy C. trong, thường

B. sẽ, vẫn D. sẽ, trong

**Câu 5 (0,5 điểm).** Hình ảnh gió hiện lên như thế nào qua câu văn “Gió vào khe cửa tinh nghịch lay mềm những cánh hoa trang trí màu hồng phấn.”?

A. Gió như một cậu bé nghịch ngợm, hồn nhiên và đáng yêu.

B. Gió như một cậu bé hiền lành, ít nói, vô tư và đáng yêu.

C. Gió như một cậu bé trầm ngâm, lặng lẽ và đáng yêu.

D. Gió như một cậu bé lạc quan, yêu đời và đáng yêu.

**Câu 6 (0,5 điểm).** Đoạn trích “Tháng Năm, tháng 5” đã thể hiện tình cảm gì của tác giả?

A. Nhớ màu hoa gạo đỏ thắm một góc trời thương nhớ cùng bạn bè vui chơi thỏa thích trên sân trường.

B. Nhớ con đường về nhà, con đường một thời đã từng gắn bó với nhiều kỉ niệm của tuổi học trò.

C. Nhớ tháng Năm, tháng gợi nhắc về tuổi học trò với nhiều kỉ niệm không thể nào quên của mỗi người.

D. Nhớ về cơn gió tháng tư, những làn gió vô tình, tinh nghịch mân mê tóc mây, vẩn vơ quanh tà áo trắng.

**Câu 7 (0,5 điểm).** Thông điệp của đoạn trích “Tháng Năm, tháng 5” mang lại là gì?

A. Trân trọng những kỉ niệm đẹp của tuổi thơ, vì đó chính là khoảng thời gian không bao giờ quay trở lại.

B. Hãy yêu thiên nhiên vì thiên nhiên là một phần của những kỉ niệm đẹp trong cuộc đời của mỗi người.

C. Yêu thương những con đường đến trường, vì đó là những con đường thân thuộc, gắn bó với mỗi người.

D. Ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên ban tặng, sống hoà hợp, gắn bó, thân thiện và yêu quý thiên nhiên.

**Câu 8 (0,5 điểm).** Từ “da diết” trong câu: “Vừa đủ để âm thầm, vừa đủ để da diếthoài suốt quãng đời miên viễn.” được hiểu là:

A. Tình cảm sẻ chia, yêu thương, gắn bó.

B. Tình cảm nồng ấm, thân thiết, bền chặt.

C. Tình cảm thấu hiểu, chia sẻ, gắn bó.

D. Tình cảm thấm thía, day dứt, không nguôi.

**\* Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9 (1,0 điểm).** Hãy chia sẻ một kỉ niệm (khoảng 3 - 4 câu) mà em nhớ nhất trong tháng Năm của năm học đã qua (Năm học 2022 – 2023) và cảm xúc của em về kỉ niệm đó.

**Câu 10 (1,0 điểm).** Có ý kiến cho rằng: “Đoạn trích đã làm sống dậy trong lòng mỗi người những kỉ niệm dấu yêu của tuổi học trò, khiến các bạn học sinh bâng khuâng, xao xuyến nhớ trường, nhớ lớp, nhớ thầy cô và những người bạn thân yêu một thời đã từng gắn bó.” Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

**II. Viết (4,0 điểm)**

Viết bài văn biểu cảm về một người bạn mà em yêu quý.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 7 – Mã đề: NV7-02**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | - Học sinh chia sẻ được một kỉ niệm mà em nhớ nhất trong tháng năm của năm học đã qua. (Năm học 2022 – 2023) Ví dụ: Kỉ niệm về ngày Tổng kết năm học được nhận phần thưởng danh dự trước những tràng pháo tay của thầy cô, bạn bè; Kỉ niệm chia tay mái trường, thầy cô, bạn bè … | 0,5 |
| - Chia sẻ được cảm xúc về kỉ niệm đó. Ví dụ: Cảm xúc thật vui và hạnh phúc; Cảm xúc bịn rịn, tiếc nuối; Cảm xúc bồi hồi, xúc động…  *Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
|  | **10** | - Em đồng tình với ý kiến trên. | 0,25 |
|  | - Vì đoạn trích trên đã nhắc đến tháng Năm, tháng của những buổi học cuối cùng của năm học. Sau tháng Năm, học sinh sẽ tạm rời xa mái trường, xa bạn bè, thầy cô, lớp học. | 0,25 |
|  | - Đoạn trích còn có cả kỉ niệm đẹp của tuổi học trò với những vật dụng học tập, những con đường thân quen và những cảnh sắc tuyệt đẹp của thiên nhiên ban tặng vào tháng Năm…  *Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau, miễn là hợp lí thì giáo viên vẫn ghi điểm tối đa.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm gồm 3 phần: MB, TB, KB.*  Mở bài nêu được đối tượng biểu cảm là người bạn đã để lại những tình cảm, ấn tượng thật sâu sắc với em và ấn tượng ban đầu về người bạn đó. Thân bài nêu được những đặc điểm nổi bật khiến người bạn để lại ấn tượng sâu đậm trong em. Thể hiện được tình cảm, suy nghĩ đối với người bạn đó. Kết bài khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người bạn đó. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Cảm nghĩ về một người bạn mà em yêu quý. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề*  **1. Mở bài:**  - Giới thiệu được người bạn mà em muốn bày tỏ tình cảm, suy nghĩ.  - Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu về người bạn đó. | 0,5 |
| **2. Thân bài**  **-** Trình bày tình cảm, suy nghĩ về những đặc điểm nổi bật của người bạn đó:  + Ngoại hình, tính cách | 0,5 |
| + Một vài kỉ niệm giữa em và bạn. | 0,5 |
| + Hành động, việc làm… | 0,5 |
| - Nêu ấn tượng về người bạn đó, vai trò của người bạn đó đối với em. | 0,5 |
| **3. Kết bài:**  - Khẳng định lại tình bạn thân thiết giữa em và người bạn đó.  - Suy nghĩ của em đối với người bạn đó. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đối tượng biểu cảm. | 0,25 |